*Trích Nghị định 49/2010/NĐ-CP của Chính phuû veà vieäc Quy định về miễn giảm học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm 2014-2015*

**Điều 3. Đối tượng không phải đóng học phí**

Đối tượng không phải đóng học phí tại các cơ sở giáo dục công lập bao gồm: học sinh tiểu học; học sinh, sinh viên sư phạm, người theo học các khóa đào tạo nghiệp vụ sư phạm để đạt chuẩn nghề nghiệp.

**Điều 4. Đối tượng được miễn học phí**

1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

3. Trẻ em bị bỏ rơi, mất nguồn nuôi dưỡng; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích theo quy định tại Điều 78 của Bộ luật Dân sự hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; trẻ em có cha và mẹ hoặc cha hoặc mẹ đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại trại giam, không còn người nuôi dưỡng.

Người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nhưng đang đi học văn hóa, học nghề, có hoàn cảnh như trẻ em nêu trên.

4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng chính phủ.

5. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

6. Học sinh, sinh viên hệ cử tuyển (kể cả học sinh cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên).

7. Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, trường dự bị đại học, khoa dự bị đại học.

8. Học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng chính phủ.

9. Sinh viên học chuyên ngành Mác – Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh

10. Học sinh, sinh viên, học viên các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và Giải phẫu bệnh.

11. Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người, ở cùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

**Điều 5. Đối tượng được giảm học phí**

1. Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Học sinh, sinh viên các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc và một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với dạy nghề. Danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định.

2. Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

a) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

b) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng chính phủ.

c) Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề và trung cấp chuyên nghiệp.

 **4. Thủ tục miễn, giảm học phí:**

 4.1. Trừ đối tượng ở mục 5 của điều 4 & điểm b mục 2 của điều 5 ; các đối tượng khác chỉ cần làm đơn xin miễn học phí một lần trong suốt khóa học.

***Ghi chú:*** *Học sinh, sinh viên thuộc các đối tượng miễn, giảm học phí phải làm đơn xin miễn, giảm học phí theo mẫu thống nhất do Giám đốc các đại học, Hiệu trưởng các trường và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục và đào tạo ban hành, có xác nhận nội dung kê khai của gia đình học sinh, sinh viên do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương (như: Phòng LĐ-TBXH, UBND phường, xã) ký tên và đóng dấu.* ***(Kèm theo giấy tờ liên quan có chứng thực)***